

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ XÂY DỰNG

Số: **846** /SXD-VP
V/v điều chỉnh kế hoạch đào tạo,
bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên
chức Sở Xây dựng năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày **27** tháng 4 năm 2022

Kính gửi: Ban Tổ chức Tỉnh ủy tỉnh Kiên Giang

Thực hiện Công văn số 324-CV/BTCTU ngày 08-10-2021 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng năm 2021 và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) năm 2022.

Ngày 15/10/2021, Sở Xây dựng có Công văn số 2263/SXD-VP gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy về việc kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức Sở Xây dựng năm 2022. Tuy nhiên, do nhu cầu thực hiện bố trí cán bộ sát với tình hình thực tiễn của Sở Xây dựng hiện nay, nhất là đào tạo về Trung cấp lý luận chính trị để đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo vị trí việc làm.

Nay Sở Xây dựng đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy xem xét, chấp thuận cho điều chỉnh kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC thuộc Sở năm 2022 theo “Trung cấp LLCT-HC (hệ không tập trung)”, mục II, Mẫu số 01-KHĐTBD và Mẫu số 02.3/DSTCLLCT kèm theo Công văn này; các nội dung khác thực hiện theo Công văn số 2263/SXD-VP ngày 15/10/2021 của Sở Xây dựng.

Kính chuyển Ban Tổ chức Tỉnh ủy xem xét, chấp thuận theo đề nghị. / *LM*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội vụ (để biết);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị Sở;
- Lưu: VT, ntnam.

GIÁM ĐỐC



Hà Văn Thanh Khương

KẾ HOẠCH**ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM 2022**(kèm theo Công văn số 846 /SXD-VP ngày 27 /4/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang)

Số TT	Tên lớp	Đối tượng	Số lớp	Tổng số học viên	Dự kiến thời gian đào tạo, bồi dưỡng		Dự trù kinh phí (nếu đề nghị mở lớp riêng cho đơn vị, địa phương)	Cơ sở đào tạo hoặc liên kết	Ghi chú
					Khai giảng	Bế giảng			
A-	ĐÀO TẠO NƯỚC NGOÀI								
1-	Tiến sĩ								
2-	Thạc sĩ								
B-	ĐÀO TẠO TRONG NƯỚC								
I	Chuyên môn								
1-	Tiến sĩ								
	(Tên lớp)								
2-	Thạc sĩ								
	Xây dựng	Công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng và công chức, viên chức trong quy hoạch các chức danh trên	1	3	2022	2023			
3-	Đại học Văn bằng 2								
II	Lý luận Chính trị								
1-	Cao cấp LLCT (hệ tập trung)								
2-	Cao cấp LLCT (hệ không tập trung)	Cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp sở; công chức, viên chức trong quy hoạch các chức danh trên	1	1					
3-	Trung cấp LLCT-HC (hệ tập trung)								
4-	Trung cấp LLCT-HC (hệ không tập trung)	Công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng; công chức, viên chức trong quy hoạch các chức danh trên	2	8					
C-	BỒI DƯỠNG								



Số TT	Tên lớp	Đối tượng	Số lớp	Tổng số học viên	Dự kiến thời gian đào tạo, bồi dưỡng		Dự trù kinh phí (nếu đề nghị mở lớp riêng cho đơn vị, địa)	Cơ sở đào tạo hoặc liên kết	Ghi chú
1-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức cán bộ lãnh đạo, quản lý								
	Đối tượng 3								
	Đối tượng 4								
2-	Quản lý nhà nước								
	Chuyên viên Cao cấp	Theo tiêu chuẩn chức danh, đề án vị trí việc làm	1	1					
	Chuyên viên Chính	Theo tiêu chuẩn chức danh, đề án vị trí việc làm	2	4					
	Chuyên viên	Theo tiêu chuẩn chức danh, đề án vị trí việc làm	1	2					
3-	Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành khối Nhà nước								
	Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp phòng	Công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc sở; công chức, viên chức trong quy hoạch lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc sở	1	1					
	Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp sở	Cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp sở; công chức, viên chức trong quy hoạch các chức danh trên	2	6					
	Nghiệp vụ thanh tra viên chính	Thanh tra viên	1	1					
	Nghiệp vụ thanh tra viên	Thanh tra viên	1	1					
	Bồi dưỡng tiêu chuẩn ngạch chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III, IV	Viên chức thuộc sở theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	2	10					
4-	Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác Đảng, đoàn thể								
5	Bồi dưỡng ngắn hạn nước ngoài của Đề án 165	Cán bộ chủ chốt cấp tỉnh và huyện							
6	Bồi dưỡng chức danh lãnh đạo các Ban của Tỉnh ủy	Trưởng, phó các Ban đảng Tỉnh ủy							
7	Bồi dưỡng Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy huyện	Bí thư, Phó Bí thư huyện, thành ủy							

Số TT	Tên lớp	Đối tượng	Số lớp	Tổng số học viên	Dự kiến thời gian đào tạo, bồi dưỡng		Dự trù kinh phí (nếu đề nghị mở lớp riêng cho đơn vị, địa)	Cơ sở đào tạo hoặc liên kết	Ghi chú
8-	Bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng - An ninh								
9-	Bồi dưỡng khác								
	Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị - Chương trình 4 theo Đề án 1961	Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND cấp xã, phường, thị trấn thuộc huyện, thành phố thuộc tỉnh và cán bộ trong diện quy hoạch nguồn kế cận các chức danh này	1	100	Học liên tục trong 05 ngày (40 tiết)		165,33 trđ	Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị (Bộ Xây dựng)	Năm 2021 chuyển sang
	Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị - Chương trình 8 theo Đề án 1961	Công chức Địa chính - xây dựng – đô thị và môi trường (đối với đô thị); công chức Địa chính - xây dựng – nông nghiệp và môi trường (đối với nông thôn)	1	100	Học liên tục trong 05 ngày (40 tiết)		165,33 trđ	Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị (Bộ Xây dựng)	
	Bồi dưỡng chuyên sâu kỹ năng quản lý trật tự xây dựng cho công chức địa chính – nông nghiệp – xây dựng và môi trường xã thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 1600)	Công chức địa chính – nông nghiệp – xây dựng và môi trường cấp xã	1	100	Học liên tục trong 03 ngày (24 tiết)		115,412tr	Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị (Bộ Xây dựng)	

Kiên Giang, ngày 27 tháng 4 năm 2022 *lu*

LÃNH ĐẠO CƠ QUAN, ĐƠN VỊ



GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh Khương

Đơn vị: Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Kiên Giang, ngày 27 tháng 4 năm 2022

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NHU CẦU ĐÀO TẠO TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ NĂM 2022

(Kèm theo Công văn số 846/SXD-VP, ngày 27/4/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang)

Số TT	Họ và tên	Sinh năm		Nơi sinh	Năm vào Đảng (dự bị)	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức danh quy hoạch	Ghi chú
		Nam	Nữ								
I	HỆ TẬP TRUNG										
II	HỆ KHÔNG TẬP TRUNG										
1	Lâm Quang Nhân	14/07/1975		Giồng Riềng, Kiên Giang	05/11/2004	ThS Kỹ thuật xây dựng	4,65		Chuyên viên, Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	Phó Trưởng phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	
2	Trần Huỳnh Anh	08/02/1980		Sa Đéc, Đồng Tháp	04/10/2010	ThS Quy hoạch	3,99		Chuyên viên, Phòng Quy hoạch - Kiến trúc	Giám đốc Trung tâm Quy hoạch xây dựng; Phó Giám đốc Sở Xây dựng	
3	Nguyễn Phùng Nhật Đăng	01/01/1983		Biên Hòa, Đồng Nai	04/03/2014	Kỹ sư Xây dựng	3,33		Chuyên viên, Phòng Quy hoạch - Kiến trúc	Phó Trưởng phòng Quy hoạch - Kiến trúc	
4	Mai Xuân Hòa	01/01/1969		Châu Thành, Kiên Giang	05/11/2004	ThS Quản trị kinh doanh; Kiến trúc sư	4,65	0,3	Phó Giám đốc Trung tâm Quy hoạch xây dựng	Giám đốc Trung tâm Quy hoạch xây dựng	
5	Nhan Thị Ánh Ngọc		26/06/1974	Thanh Trị, Sóc Trăng	11/11/2011	Đại học Tài chính kế toán	3,33		Trưởng phòng Kế hoạch - Tổng hợp - Tài vụ, Trung tâm Kiểm định và Dịch vụ xây dựng	Phó Giám đốc Trung tâm Kiểm định và Dịch vụ xây dựng	
6	Vũ Minh Hiệp	29/01/1978		Nam Trục, Nam Định	03/12/2008	Kỹ sư Công thôn	3,66		Trưởng phòng Thi nghiệm, Trung tâm Kiểm định và Dịch vụ xây dựng	Phó Giám đốc Trung tâm Kiểm định và Dịch vụ xây dựng	

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ lư
(ký tên, đóng dấu)**GIÁM ĐỐC**

Hà Văn Thanh Khương